

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63 /2022/HSST
Ngày 14/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Bích Hiệp.

Ông Nguyễn Đình Thuận.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS ngày 19/8/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2022/QĐST-HS ngày 31/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Đức T**, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1993, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Trú tại: Bản M, xã C, huyện Q, Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái Giới
tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn T, và bà: Kim
Thị S, Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự và nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ và
tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 08/06/2022 cho đến
nay. (Có mặt).

Người làm chứng: Ông **Nguyễn Công S**, sinh năm 1955;

Trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, Nghệ An.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, tại đoạn đường đi qua khu vực nhà máy nước thuộc Khối H, Thị trấn Q, huyện Q, Tổ công tác Công an thị trấn Q đang thực hiện nhiệm vụ thì phát hiện Vi Đức T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 37H1-343.71 có biểu hiện nghi vấn nên đã ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc của Vi Đức T một gói giấy màu xanh, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là ma túy. Thu giữ một chiếc bật lửa vỏ nhựa màu xanh; một chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng; Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen; một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 37H1-343.71 của Vi Đức T.

Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp tiến hành mở niêm phong cân, xác định khối lượng và lấy mẫu đi giám định: Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Đức T có khối lượng 0,505g (Không phải năm trăm linh năm gam); hội đồng đã lấy 0,2g (không phải hai gam) đi giám định. Số chất bột nén còn lại là 0,305g (Không phải ba trăm linh năm gam).

Kết luận giám định số 829/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Đức T gửi đến giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Đức T có khối lượng là 0,505 g (không phải năm trăm linh năm gam)”.

Bản Cáo trạng số 62/VKS-HS ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, truy tố bị cáo Vi Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Tại cơ quan điều tra, Vi Đức T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, Vi Đức T một mình điều khiển xe mô tô BKS 37H1-343.71 đi từ nhà ở M, xã C, huyện Q xuống Thị trấn Q chơi. Tại đây, do lên cơn nghiện ma túy, nên T đã gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là C để hỏi mua một gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để sử dụng. Sau khi mua được gói ma túy, T cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực nhà máy nước thuộc khối H, Thị trấn Q để sử dụng ma túy thì bị Công an thị trấn Q phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Vi Đức T nhất trí với cáo trạng của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Đức T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do (làm cơ khí), thu nhập ổn định khoảng 15.000.000 đồng/tháng là thuộc trường hợp có thu nhập cao nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với bị cáo Vi Đức T.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 01 (một) phong bì thư được niêm phong, bên trong có chứa 0,305 g Heroine còn lại sau giám định, cùng vỏ bao niêm phong, bao gói là vật nhà nước cần lưu hành; Một chiếc bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng; Một chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng; Một que test nước tiểu của Vi Đức T là vật nhà nước cần lưu hành đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel, màu đen; Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 37H1-343.71, xe đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.

Theo lời khai của bị cáo Vi Đức T thì về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do T mua với một người đàn ông không quen biết về để sử dụng. **Do không xác định danh tính, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.**

Bị cáo Vi Đức T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Vi Đức T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Vi Đức T khai vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, Vi Đức T điều khiển xe mô tô BKS 37H1-343.71 đi từ nhà ở M, xã C, huyện Q xuống thị trấn Q rồi gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được một gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực nhà máy nước thuộc khối H, thị trấn Q để sử dụng ma túy thì bị Công an thị trấn Q phát hiện, bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo Vi Đức T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/06/2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 08/6/2022; Kết

luyện giám định số: 829/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 14/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Đức T gửi đến giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,505g (Không phải năm trăm linh năm gam). Bị cáo Vi Đức T cất dấu có khối lượng 0,505gam ma túy (Heroine) để nhằm mục đích sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Vi Đức T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Vi Đức T đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Tại phiên tòa bị cáo khai trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do (làm cơ khí), thu nhập ổn định hàng tháng khoảng 15.000.000 đồng/tháng nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền khoảng 6.000.000 đồng đối với bị cáo.

- [5] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Vi Đức T có khối lượng 0,505gam; đã lấy 0,2gam đi giám định, còn lại là 0,305gam(Heroine) là vật Nhà nước cấm lưu hành; Một chiếc bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng; Một chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng; Một que test nước tiểu của Vi Đức T là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel, màu đen; Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 37H1-343.71, xe đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Bị cáo Vi Đức T chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vi Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Đức T **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Vi Đức T số tiền **6.000.000 (sáu triệu)** đồng.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,305gam(Heroine); Một chiếc bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng; Một chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng; Một que test nước tiểu của Vi Đức T.

Trả lại cho bị cáo Vi Đức T 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel, màu đen; Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 37H1-343.71, xe đã qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/8/2022, giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật **tố tụng** hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Vi Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 14/9/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- THADS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Thuận

Trương Thị Bích Hiệp

Quán Vi Tuấn